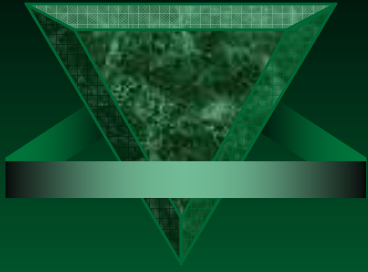




BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

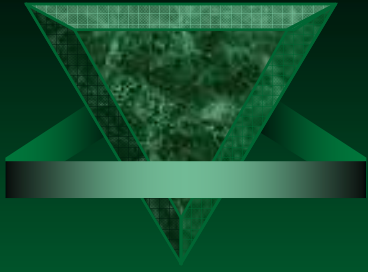
**THƯ VIỆN CÔNG CỘNG VIỆT NAM
MỘT THIẾT CHẾ HỖ TRỢ ĐẶC LỰC CHO
VIỆC HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CỦA CỘNG ĐỒNG**

*Nguyễn Thị Thanh Mai – Vụ trưởng Vụ Thư viện
Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2010*



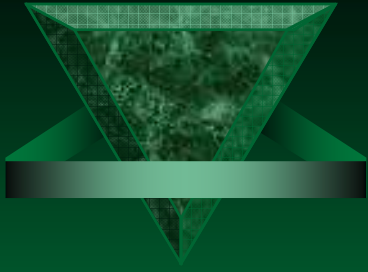
Vấn đề trình bày

Tóm lược về thực trạng hoạt động của hệ thống thư viện công cộng Việt Nam; phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức, tầm nhìn và các lĩnh vực ưu tiên của thư viện công cộng Việt Nam giai đoạn 2011 – 2015, trong đó nhấn mạnh đến vai trò của thư viện trong việc tạo ra cơ hội, môi trường cho việc học tập suốt đời của người dân ở cộng đồng.



I. Thực trạng hoạt động của Hệ thống thư viện công cộng Việt Nam

- 1. Điểm mạnh;
- 2. Điểm yếu;
- 3. Cơ hội;
- 4. Thách thức.



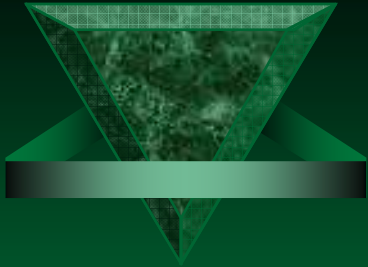
1. Điểm mạnh:

- ✓ a) Hình thành một hệ thống từ Trung ương tới cơ sở;
- ✓ b) Thư viện công cộng: Trung tâm thông tin - văn hóa – tri thức ở địa phương.



a) Hình thành một hệ thống từ Trung ương tới cơ sở;

- ✦ Thư viện Thư viện Quốc Việt Nam;
- ✦ Thư viện cấp tỉnh: 63/63 đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- ✦ Thư viện cấp huyện: 626/697 đơn vị hành chính cấp huyện
- ✦ Thư viện cấp xã: có khoảng 4000 đơn vị và hàng nghìn phòng đọc sách cơ sở

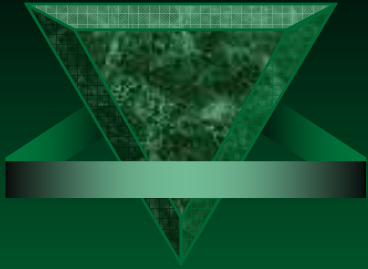


b) Thư viện công cộng: Trung tâm thông tin - văn hóa – tri thức ở địa phương.

✓ - Vốn tài liệu:

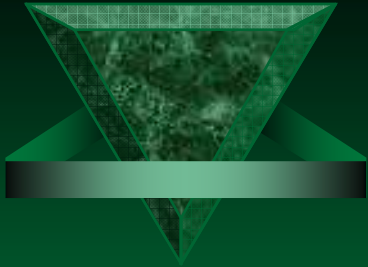
+ Bình quân 180.000 bản sách, 300 tên báo, tạp chí /thư viện cấp tỉnh;
15.000 bản sách, 20 tên báo, tạp chí/thư viện cấp huyện;

+ Thành phần vốn liệu của thư viện: ngoài các xuất bản phẩm in truyền thống, các thư viện cấp tỉnh đã chú trọng bổ sung các tài liệu, cơ sở dữ liệu điện tử, vấn đề số hóa các tài liệu bước đầu được các thư viện quan tâm; các dạng tài liệu phục vụ cho người khiếm thị ..;



b) Thư viện công cộng: Trung tâm thông tin - văn hóa – tri thức ở địa phương (tiếp).

- ✓ Sản phẩm, dịch vụ thư viện – thông tin khá phong phú đáp ứng nhu cầu đọc hiện tại của người sử dụng; triển khai các dịch vụ tại chỗ và dịch vụ lưu động; một số thư viện cấp tỉnh, huyện đã có dịch vụ trường học trực tuyến; việc kết nối internet và thiết lập các trang web (30% thư viện cấp tỉnh) để quảng bá nguồn tài liệu, các dịch vụ của thư viện đã được các thư viện quan tâm;



b) Thư viện công cộng: Trung tâm thông tin - văn hóa – tri thức ở địa phương (tiếp).

- ✓ Vấn đề ứng dụng CNTT được ưu tiên hàng đầu trong chính sách phát triển của các thư viện; cho đến nay đã có khoảng 80% thư viện cấp tỉnh, 30 % thư viện cấp huyện được ứng dụng CNTT với những mức độ khác nhau;
- ✓ Các thư viện đang hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường thân thiện đối với người sử dụng: sở vật chất khang trang, ở vị trí thuận lợi, gần khu dân cư; thủ tục sử dụng các dịch vụ thư viện đơn giản; tăng thời lượng mở cửa; 70% cán bộ thư viện có trình độ đại học, hỗ trợ đặc lực cho người dân trong việc sử dụng có hiệu quả các dịch vụ thư viện để thoả mãn nhu cầu.



2. Điểm yếu:

- Mạng lưới thư viện cấp huyện có số lượng lớn nhất, một mắt xích quan trọng trong hệ thống thư viện công cộng nhà nước, thư viện cấp xã gần cộng đồng dân cư nhất còn gặp rất nhiều khó khăn chưa được đầu tư thoả đáng về mọi mặt: cơ sở vật chất, kinh phí, cán bộ, hiệu quả hoạt động chưa cao;
- Quá trình ứng dụng CNTT còn diễn ra chậm, đặc biệt là thư viện cấp huyện;
- Đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập: thiếu về số lượng, chưa đảm bảo về chất lượng, thiếu hụt nhiều kiến thức về tổ chức và quản lý thư viện hiện đại; các kỹ năng tin học ... trong hoạt động thư viện; tính năng động, chủ động của đội ngũ cán bộ còn hạn chế; sự bất hợp lý trong cơ cấu chuyên ngành đào tạo của cán bộ.



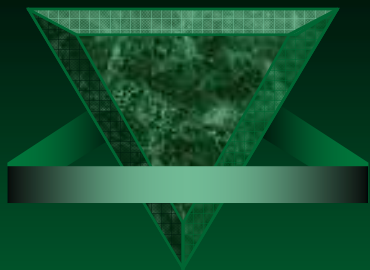
3. Cơ hội:

- ▼ Sự quan tâm của Chính phủ: Hình thành hệ thống văn bản QPPL trong lĩnh vực thư viện từ; Nhà nước đảm bảo 100% kinh phí hoạt động của thư viện; Chính phủ trực tiếp đầu tư mỗi năm khoảng 25 tỷ đồng nằm trong chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa dành cho việc bổ sung tài liệu và hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất cho các thư viện ở những vùng khó khăn;
- ▼ Xây dựng xã hội học tập trên cơ sở tạo điều kiện cho việc học tập suốt đời của người dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội được Đảng, Nhà nước xem là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- ▼ Quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thư viện ngày càng được mở rộng.



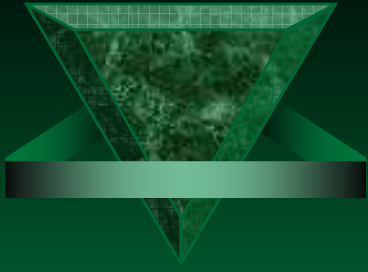
4. Thách thức

- ✦ Nhận thức về vai trò, vị trí của thư viện, của nghề thư viện chưa đầy đủ;
- ✦ Nguy cơ tụt hậu của ngành thư viện VN: đội ngũ cán bộ (số lượng, trình độ, ý thức – trách nhiệm nghề nghiệp), phương thức hoạt động v.v...;
- ✦ Hệ thống chính sách của Nhà nước đối với hoạt động thư viện, cán bộ thư viện còn nhiều bất cập, chậm thay đổi



II. Tầm nhìn, sứ mệnh và lĩnh vực ưu tiên của hệ thống thư viện công cộng Việt Nam giai đoạn 2011 - 2015:

1. Tầm nhìn;
2. Sứ mệnh;
3. Các lĩnh vực ưu tiên .



1. Tầm nhìn

Thư viện công cộng Việt Nam trở thành Trung tâm Thông tin – Văn hóa – Giáo dục hữu ích cho việc học tập liên tục của mọi tầng lớp nhân dân với nguồn lực thông tin phong phú, công nghệ hiện đại, các dịch vụ đa dạng, dễ dàng tiếp cận và đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp đáp ứng với nhu cầu thay đổi của cộng đồng.



2. Sứ mệnh

Thư viện công cộng Việt Nam có sứ mệnh cung cấp và thúc đẩy việc tiếp cận tới thông tin, tri thức của người dân ở cộng đồng thông qua việc cung cấp các dịch vụ thư viện – thông tin đa dạng và việc tiếp cận các nguồn lực thông tin trong và ngoài thư viện giúp cho việc học tập, giải trí và phát triển của mọi người dân.



3. Các lĩnh vực ưu tiên:

- ✓ **3.1.** Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hỗ trợ cho sự phát triển sự nghiệp và các hoạt động của thư viện (Luật Thư viện, Chiến lược phát triển Văn hóa).
- ✓ **3.2.** Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thư viện có đủ khả năng quản lý và hoạt động trong các thư viện hiện đại.
- ✓ **3.3.** Tiếp tục xây dựng và áp dụng các chuẩn nghiệp vụ.
- ✓ **3.4.** Tăng cường việc ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động thư viện và cải thiện dịch vụ cho người sử dụng.



3. Các lĩnh ưu tiên vực (*tiếp*) :

- ✔ **3.5.** Xác định các phương thức hoạt động hiệu quả cho các thư viện công cộng.
- ✔ **3.6.** Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị cần thiết cho các dịch vụ của người sử dụng.
- ✔ **3.7.** Kết nối người sử dụng với các dịch vụ và sản phẩm của thư viện.
- ✔ **3.8.** Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí hiện tại và tìm kiếm nguồn kinh phí cho các hoạt động phát triển của thư viện.

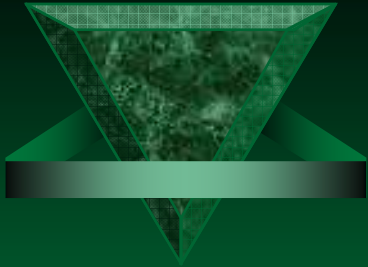


Với mô hình tổ chức và hoạt động của thư viện công cộng Việt Nam hiện tại với tầm nhìn và sứ mệnh của hệ thống TVCC , cùng với chính sách của Nhà nước đối với hoạt động thư viện; có thể nói rằng Thư viện công cộng Việt Nam sẽ là một thiết chế phục vụ đặc lực, “tạo điều kiện thuận lợi để mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi trình độ được học tập thường xuyên, học liên tục, học suốt đời ở mọi lúc, mọi nơi, mọi trình độ ...”, góp phần tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập” là một trong những chiến lược xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hóa./.



III. Mục tiêu

- ✓ **Công tác quản lý nhà nước**
- ✓ **1. Xây dựng trình Quốc hội ban hành Luật Thư viện Việt Nam (dự kiến thông qua Quốc hội khóa XIII, năm 2012).**
- ✓ **2. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.**
- ✓ **3. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thư viện công cộng.**



III. Mục tiêu (tiếp):

b) Đối với hoạt động thư viện/các thư viện:

- ✓ 1. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người sử dụng
- ✓ 2. Xây dựng vốn tài liệu và nguồn lực thông tin phong phú, đa dạng đảm bảo việc tiếp cận được các nguồn lực thông tin của thư viện một cách dễ dàng, đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí của người sử dụng
- ✓ 3. Mở rộng và phát triển các dịch vụ thư viện, tăng cường hướng dẫn sử dụng thư viện nhằm đáp ứng các nhu cầu thông tin hiện tại và thay đổi của cộng đồng người sử dụng đa dạng
- ✓ 4. Áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin tạo điều kiện tiếp cận tốt nhất nguồn lực thông tin trong và ngoài thư viện
- ✓ 5. Xây dựng một đội ngũ cán bộ, viên chức có kiến thức và khả năng quản lý và hoạt động trong một thư viện hiện đại và đáp ứng với những thay đổi nhanh chóng



XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!